

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 188 /2024/HS-ST

Ngày: 30 - 8 -2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Ngọc

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Ngọc Mai - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2024/HS-ST ngày 17/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2024/QĐXXST-HS ngày 16/8/2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Trọng T, sinh năm 1997; tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã Q, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đảng, đoàn thể, chính quyền: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12.

Con ông: Nguyễn Trọng Giới ; con bà Phạm Thị L; bị cáo có 03 chị em ruột, bị cáo là con thứ ba; vợ: Hoàng Thị Đ, sinh năm 1999; Bị cáo có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 16/01/2024, Trưởng Công an huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Nhân thân: ngày 11/8/2014, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng có Quyết định số 01/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 06 tháng về hành vi trộm cắp tài sản và lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. T chấp hành xong

Quyết định xử lý hành chính ngày 18/02/2015 tại Trường Giáo dưỡng số 2- Cục C10-Bộ Công an.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2024 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Chị Đào Thị T, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố M, phường N, thị xã V, Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+/ Anh Từ Văn K, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn B, xã N, huyện L, Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Trọng T là đối tượng nhiễm HIV, nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 22/4/2024, T đi xe tắc xi đến quán xăm “Như Thủy Beauty” ở tổ dân phố Tam Tầng, phường Quang Châu, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang do chị Đào Thị Thủy, sinh năm 1992, trú tại tổ dân phố Mai Vũ, phường Ninh Sơn, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang làm chủ để xăm hình tiếp do trước đây T đã xăm hình tại quán của chị Thủy nhưng chưa xăm xong. Khoảng 16 giờ cùng ngày, chị T xăm hình cho T xong. Lúc này, do không có tiền tiêu chi tiêu nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động của chị T mang bán lấy tiền. T nói dối chị T cho mượn điện thoại di động để gọi điện cho người thân chuyển tiền trả tiền xăm hình. Chị T tin T nói là thật nên đưa điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, loại 256 GB, màu vàng, vỏ ốp bằng nhựa màu đen-trắng của chị T cho T mượn. T cầm điện thoại di động của chị T đứng ở trong quán, gần cửa ra vào rồi giả vờ bấm gọi điện, đưa điện thoại lên áp vào tai để nghe, đồng thời quan sát khi nào chị T không để ý thì bỏ trốn khỏi quán. Thấy chị Thủy ngủi người tháo ghế ngồi, không để ý đến T. Lập tức, T cầm điện thoại di động của chị Thủy đi ra cửa quán rồi bỏ chạy ra ngoài đường giao thông, cách quán của chị T khoảng 30m thì gặp một người đàn ông lái xe ô tô đang đứng đợi khách. T đi xe ô tô của người đàn ông về thành phố Bắc Giang để tìm cách bán điện thoại di động của chị T. Trên đường đi về thành phố Bắc Giang, T tháo sim điện thoại và ốp điện thoại của chị T vứt đi. Khi đi đến khu vực Trung tâm thương mại GO thuộc thành phố Bắc Giang thì T xuống xe, bảo người lái xe ô tô đứng đợi. Sau đó, T sử dụng điện thoại Iphone 6 Plus, màu bạc của T đăng nhập vào mạng xã hội Facebook tìm kiếm các trang thu mua điện thoại di động cũ, mục đích để bán chiếc điện thoại di động vừa chiếm đoạt được của chị Thủy. T tìm thấy một trang Facebook có tên là “Thu mua điện thoại cũ hóng Bắc Giang, Bắc Ninh” có thu mua điện thoại tại khu vực Bắc Giang và có đề số điện thoại. Sau đó, T mượn điện thoại di động

của người lái xe ôm gọi điện đến số điện thoại trong trang Facebook thì có anh Từ Văn K, sinh năm 2000, trú tại thôn Bến Huyện, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang là người thu mua điện thoại nghe máy. T hẹn anh K đến khu vực Trung tâm thương mại GO để T bán điện thoại. Khoảng 30 phút sau, anh K đến điểm hẹn gặp T. Tại đây, T nói dối anh K điện thoại di động Iphone 11 Promax chiếm đoạt được của chị Thuý là của bạn nhờ bán hộ rồi bán cho anh K với số tiền 1.750.000 đồng. Bán điện thoại chiếm đoạt của chị T xong, T trả người lái xe ôm 300.000 đồng rồi đi xe khách về thành phố Hà Nội chi tiêu cá nhân hết số tiền còn lại.

Ngày 01/5/2024, chị Đào Thị T có đơn trình báo đến Công an phường Quang Châu, thị xã Việt Yên về việc bị Nguyễn Trọng T chiếm đoạt chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng.

Ngày 02/5/2024, thấy hành vi phạm tội đã bị phát hiện, Nguyễn Trọng T đã đến Công an phường Quang Châu, thị xã Việt Yên đầu thú, khai nhận hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị T. Khi đầu thú, T giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu bạc, số IMEI 353297072721421.

Cùng ngày 02/5/2024, Công an phường Quang Châu thu giữ của anh K 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, loại 256 GB, màu vàng đã mua của T ngày 22/4/2024. Sau đó, Công an phường Quang Châu đã bàn giao T cùng vật chứng, tài liệu có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 03/5/2024, Cơ quan điều tra thu giữ được tại camera an ninh lắp đặt ở quán xăm “Nhu Thuý Beauty” T bộ hình ảnh T chiếm đoạt điện thoại di động của chị T vào ngày 22/4/2024 như nêu trên.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng thu giữ của anh K; kết quả trong điện thoại có chứa thông tin dữ liệu cá nhân của chị T và mật khẩu đăng nhập điện thoại khớp với mật khẩu chị T cung cấp. Cơ quan điều tra tiến hành cho chị T nhận dạng qua ảnh người chiếm đoạt điện thoại di động của chị T ngày 22/4/2024, cho anh K nhận dạng người bán điện thoại di động cho anh K, trong bản ảnh đưa ra nhận dạng có ảnh của Nguyễn Trọng T; kết quả chị T nhận dạng được T chính là người đã chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của chị T, anh K nhận dạng được T chính là người bán điện thoại di động như nêu trên cho anh K.

Tại Kết luận định giá tài sản số 67 ngày 06/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Việt Yên, đã định giá và kết luận tổng trị giá tài sản chị T bị chiếm đoạt ngày 22/4/2024 là 7.050.000 đồng, trong đó: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, loại 256 GB, màu vàng trị giá 7.000.000 đồng; 01 ốp điện thoại Iphone 11

Promax bằng nhựa màu đen- trắng trị giá 20.000 đồng; 01 phôi sim điện thoại trị giá 30.000 đồng.

Quá trình điều tra, ngày 02/5/2024 khi tiếp nhận T đầu thú, Cơ quan điều tra đã kiểm tra việc sử dụng ma túy đối với T qua nước tiểu, kết quả T dương tính với chất ma túy MDMA. T khai nhận, trước khi đến Công an đầu thú, T có đến khu vực gầm cầu vượt Đình Trám thuộc tổ dân phố Hoàng Mai 3, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang mua ma túy tổng hợp của người không biết họ, tên, địa chỉ rồi sử dụng tại địa điểm mua. Cơ quan điều tra đề nghị Trưởng Công an thị xã Việt Yên xử phạt hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Từ Văn K khi mua chiếc điện thoại di động nêu trên của T, không biết là tài sản do T phạm tội mà có nên không vi phạm pháp luật.

Đối với người lái xe ôm, T khai không biết là ai, ở đâu và không nói cho biết việc chiếm đoạt điện thoại di động của người khác nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, do T khai không biết là ai, không nhớ đặc điểm người bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với vỏ ốp điện thoại, sim điện thoại của chị T, bị cáo khai vứt đi, không nhớ chỗ vứt nên cơ quan điều tra không thu giữ được để trả lại bị hại.

Kết quả điều tra xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, loại 256 GB, màu vàng là tài sản của chị T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus là tài sản của bị can T nhưng không sử dụng phạm tội; Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại di động của chị T nêu trên cho chị T, còn lại nhập kho vật chứng để xử lý theo pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Hiện chị T và anh K không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 168/CT-VKS ngày 16/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên đã truy tố Nguyễn Trọng T phạm về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng T thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo T phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến

11 tháng tù ; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, về án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại, người liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của BLTTHS tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập: Hoạt động điều tra thu thập chứng cứ và các tài liệu của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên là đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Khoảng 16 giờ ngày 22/4/2024, tại quán xăm “Nhu Thủy Beauty” ở tổ dân phố Tam Tầng, phường Quang Châu, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang do chị Đào Thị Thủy làm chủ; do không có tiền chi tiêu cá nhân nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của chị T bán lấy tiền. T dùng thủ đoạn gian dối, nói dối để chị T cho mượn điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, loại 256 GB, màu vàng có vỏ ốp bằng nhựa màu đen- trắng, bên trong lắp 01 sim điện thoại để giả vờ gọi điện. Sau khi chị Thủy cho mượn điện thoại di động, không để ý đến T thì T đã cầm điện thoại của chị Thủy bỏ đi khỏi quán rồi mang bán cho anh Từ Văn K lấy 1.750.000 đồng. Tổng trị giá tài sản T chiếm đoạt của chị T là 7.050.000 đồng. Hành vi của bị cáo T đã phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự>

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đầu thú, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm bất hợp pháp đến tài sản người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo đã bị đưa vào trường giáo dưỡng nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để sửa chữa, nay lại phạm tội mới. Do vậy cần thiết phải bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ theo luật và được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện không có việc làm, không có tài sản và thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

-Về vật chứng: Cơ quan điều tra có giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu bạc, dung lượng 128GB, số EMEI 35329707272142 (được niêm phong) là tài sản của bị cáo T nhưng không sử dụng phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo T thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí . Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi liên quan được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đặt án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS

- Xử phạt Nguyễn Trọng T 11(mười một) tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/5/2024 .

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Trả lại cho bị cáo T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu bạc, dung lượng 128GB, số EMEI 35329707272142 (được niêm phong)

-Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi liên quan được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh BG
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Công an thị xã Việt Yên;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Bảo